

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2026
cho Sở Giáo dục và Đào tạo

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Số 182/2026/NĐ-CP ngày 22/5/2026 quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và nhân sự hỗ trợ giáo dục công tác trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 320/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2026; Số 05/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học đối với viên chức Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ, viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực y tế tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 – 2025; Số 95/2025/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022; Số 81/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 4869/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2026; Số 47/2026/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 ban hành Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 2217/SGDDĐT-KHTC ngày 14/7/2026; đề xuất của Sở Tài chính tại Tờ trình số 7481/TTr-STC ngày 15/7/2026 và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung **88.570 triệu đồng** (Tám mươi tám tỷ, năm trăm bảy mươi triệu đồng) dự toán cho Sở Giáo dục và Đào tạo kinh phí chi thường xuyên năm 2026, trong đó:

- Kinh phí tự chủ: 38.002 triệu đồng;
- Kinh phí không tự chủ: 50.568 triệu đồng.

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn dự phòng ngân sách, dự toán ngân sách tỉnh năm 2026.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị:

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm về tính chính xác, khách quan về nội dung, số liệu trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về đối tượng, nội dung, số liệu đề xuất đảm bảo tiêu chuẩn, định mức, triển khai thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức thực hiện dự toán ngân sách đúng quy định; quản lý và sử dụng kinh phí đảm bảo theo đúng chế độ, chính sách quy định và tổ chức thanh, quyết toán theo quy định hiện hành, tuyệt đối không để thất thoát ngân sách nhà nước.

Điều 3. Người có thẩm quyền phê duyệt quyết định giao bổ sung dự toán kinh phí chỉ chịu trách nhiệm về nội dung tại Điều 1 Quyết định này; không chịu trách nhiệm về những nội dung khác được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định hoặc giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực III và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTSN, HĐND tỉnh;
- V0, V2;
- Lưu: VT, TM3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Văn Diện

